

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Q
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quy Nhơn, ngày 08 tháng 8 năm 2019

Số: 127/2019/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v : “Yêu cầu Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Q, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Hương.

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh B tham gia phiên họp:
Ông Nguyễn Đức Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh B mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 115/2019/TLST-VDS ngày 04 tháng 6 năm 2019 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 78/2019/QĐST- DS ngày 23 tháng 7 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1964 (có mặt)

Địa chỉ: 53/1 Trần Thị K, thành phố Q, tỉnh B.

-Người bị yêu cầu:

Anh Lê Văn T, sinh năm: 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: 53/1 Trần Thị K, Tp. Q, tỉnh B.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 30/5/2019 và tại bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết việc dân sự, bà Nguyễn Thị H trình bày: Bà và ông Lê T kết hôn vào năm 1985. Đến năm 1987 bà và ông Lê T ly hôn nhưng bản án ly hôn bị thất lạc mất. Năm 2015 ông Lê T chết. Quá trình chung sống bà và ông Lê T sinh được một người con là anh Lê Văn T, sinh năm: 1986. Từ lúc sinh ra đến năm anh T được 14 tuổi thì phát triển bình thường. Đến năm anh T học lớp 8 thì bị té cầu thang và từ đó đến nay anh T bị tâm thần, gia đình đã đưa đi điều trị nhiều nơi nhưng không có kết quả, hiện nay anh Lê Văn T không tự chăm sóc bản thân được, mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Do đó, bà yêu cầu Tòa án nhân dân

thành phố Q tuyên bố con bà là Lê Văn T mất năng lực hành vi dân sự để bà giải quyết việc gia đình.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; người yêu cầu đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa áp dụng Điều 22, 53 BLDS và Điều 378 BLTTDS, chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị H yêu cầu tuyên bố anh Lê Văn T mất năng lực hành vi dân sự.

Về lệ phí : Bà Nguyễn Thị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh B nhận định:

Bà Nguyễn Thị H và ông Lê T sinh được 01 người con là anh Lê Văn T. Năm 2015 ông Lê T chết. Đến năm anh Lê Văn T học lớp 8 thì anh T bị té cầu thang và từ đó đến nay anh T bị tâm thần, gia đình đã đưa đi điều trị nhiều nơi nhưng không có kết quả. Hiện nay anh Lê Văn T không thể nhận thức, làm chủ được hành vi của mình, mọi sinh hoạt cá nhân đều do bà H chăm sóc. Nay bà H yêu cầu Tòa án tuyên bố con bà là Lê Văn T mất năng lực hành vi dân sự. Tòa án nhân dân thành phố Q thụ lý, giải quyết việc dân sự theo khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Theo Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 634/KLGĐTC ngày 19/7/2019 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền trung kết luận: Anh Lê Văn T mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự. Như vậy bà Nguyễn Thị H yêu cầu Tòa án tuyên bố con bà là Lê Văn T mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 22 của Bộ luật dân sự nên được chấp nhận. Vì vậy giao dịch dân sự của người mất năng lực hành vi dân sự phải do người đại diện theo pháp luật xác lập, thực hiện.

Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị H phải chịu theo quy định tại khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q về quan điểm giải quyết việc dân sự phù hợp với nhận định của Tòa nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 22, Điều 53 của Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

- Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Nguyễn Thị H về yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

1. Tuyên bố anh Lê Văn T, sinh năm: 1986 mất năng lực hành vi dân sự.

2. Giao dịch dân sự của anh Lê Văn T phải do bà Nguyễn Thị H là người đại diện theo pháp luật xác lập, thực hiện.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001479 ngày 04 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q. Bà H đã nộp đủ lệ phí.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Bà Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh B có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Tp. Q;
- THA dân sự Tp. Q;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Trần Thị Hương

